**SỞ GD & ĐT HÀ NỘI ĐỀ THI OLYMPIC MÔN: NGỮ VĂN 10**

**TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ Năm học 2017- 2018**

*Thời gian làm bài: 150 phút (Không kể thời gian phát đề)*

**Câu 1(8,0 điểm)**

**KHUNG CỬA SỔ**

Một cặp vợ chồng ở thành phố mới chuyển về sống tại căn nhà mới ở ngoại ô.Hàng xóm của họ là những người lao động chất phác. Người vợ luôn có thái độ kì thị với những người xung quanh, nhất là với bà hàng xóm nghèo.

Một buổi sáng sau một đêm mưa, hai vợ chồng ngồi ăn sáng. Qua khung cửa sổ, họ nhìn thấy bà hàng xóm đang ngồi phơi tấm lụa, chị vợ phàn nàn:

*– Bà ta không biết giặt đồ hay sao mà tấm vải vẫn nhem nhem nhuốc nhuốc, đã thế còn cứ giăng trước cửa sổ nhà mình!*

Vào một hôm khác qua khung cửa sổ, người vợ lại thấy bà hàng xóm phơi tấm lụa:

*– Anh nhìn kìa hôm nay bà hàng xóm giặt đồ mới sạch sẽ làm sao, đâu như hôm trước!*

Người chồng đáp:

*– Không phải vậy đâu, anh mới lau cửa sổ nhà mình. Hôm trước trời mưa làm nó bụi bặm và hoen ố…*

Cô vợ cúi đầu im lặng và không nói gì.

( Trích “Quà tặng tâm hồn” kỳ 37)

Hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) nêu suy nghĩ của em về triết lý rút ra từ câu chuyện trên. .

**Câu 2(12 điểm):** Trong dịp kỉ niệm 600 năm ngày sinh Nguyễn Trãi, nói về ***Bình Ngô*** ***đại cáo***, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã nhận xét: "Bình Ngô đại cáo có giá trị như bản Tuyên ngôn độc lập lần thứ hai của nước Đại Việt (...) Bình Ngô đại cáo còn là bản tuyên ngôn nhân đạo và hoà bình của nhà nước Đại Việt".

Em hãy làm sáng tỏ nhận xét trên qua tác phẩm ***Bình Ngô đại cáo*** của Nguyễn Trãi.

………………..Hết……………..

Họ tên thí sinh: …………………………………….. SBD: … …………………………

( Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

**SỞ GD & ĐT HÀ NỘI ĐÁP ÁN ĐỀ THI OLYMPIC MÔN: NGỮ VĂN 10**

**TRƯỜNG THPT TRUNG GIÃ Năm học 2017- 2018**

***Thời gian làm bài: 150 phút***

**A. YÊU CẦU CỤ THỂ**

***\* Về kĩ năng:***

Biết cách làm bài văn nghị luận có bố cục rõ ràng, mạch lạc, hành văn trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. Kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác lập luận: giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận,...dẫn chứng tiêu biểu, chọn lọc.

***\* Về kiến thức:***

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ những nội dung cơ bản.

**B. YÊU CẦU VỀ NỘI DUNG VÀ CÁCH CHO ĐIỂM.**

**Câu 1. (8,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | **Mở bài** : Giới thiệu được câu chuyện *Khung cửa sổ* và giới thiệu vấn đề nghị luận : cách nhìn đối với người khác | 1.0 |
| **2**  **3** | **Thân bài**. | 6.0 |
| **\***Nội dung, ý nghĩa của câu chuyện | 2.0 |
| – Câu chuyện đề cập đến vấn đề cách nhìn đối với người khác: Đôi mắt chính là cửa sổ tâm hồn.Qua khung cửa sổ hoen ố nhà mình, người vợ chỉ thấy bà hàng xóm vụng về và tấm lụa bẩn thỉu. Khi cửa sổ được lau sạch, chị nhìn mọi việc sẽ thay đổi.  – Mọi sự tùy thuộc vào cái nhìn của chúng ta. Hãy tự đáng giá phẩm chất của bản thân trước khi phê phán người khác. |  |
| \*Bình luận  – Trong cuộc sống, mọi sự tùy thuộc vào cách quan sát của chúng ta : Với thế giới quan, nhân sinh quan khác nhau, ở những địa vị khác nhau chúng ta nhìn sự việc sẽ khác nhau.Cái nhìn định kiến, chủ quan đôi khi dẫn đến những sai lầm rất lớn.Vd  – Cần nhìn người khác với thái độ bao dung, độ lượng. Chỉ trích một người là việc không khó nhưng vượt lên trên sự phán xét ấy để cư xử rộng lượng mới là điều đáng tự hào.Vd  – Trước khi đáng giá người khác , cần đánh giá phẩm chất của chính bản thân mình, cần lau sạch tâm hồn và cửa sổ của mình, khi đó ta sẽ nhìn rõ sự tinh trong trong trái tim người khác.Vd | 3.0 |
| \*Phản đề: Phê phán một số người có cái nhìn phiến diện, thậm chí coi rẻ người khác… | *0,5* |
| **\*** Bài học nhận thức và hành động. Liên hệ đến bản thân. | 0.5 |
| **Kết luận**  Khẳng định lại vấn đề được bàn tới .  *(Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng phải hiểu đúng và bàn luận được ý nghĩa của câu chuyện. Bài viết phải chân thành, thể hiện sự hiểu biết,…)* | 1.0 |

**Câu 2 (12,0 điểm)**

\* Yêu cầu chung:

- Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh biết cách làm bài nghị luận văn học, bố cục rõ ràng, kết cấu chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, không mắc lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả. Bài viết có cảm xúc.

- Yêu cầu về kiến thức: Trên cơ sở hiểu rõ nội dung cần nghị luận, bài làm biết cách lập luận để làm nổi rõ giá trị nhiều mặt về nội dung tư tưởng của tác phẩm, qua đó thấy được tầm tư tưởng văn hoá lớn của Nguyễn Trãi.

\* Yêu cầu cụ thể: Bài làm có thể trình bày theo nhiều hướng khác nhau nhưng cần đáp ứng những nội dung sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ý** | **Nội dung** | | **Điểm** | |
| **1.MB** | - Giới thiệu về tác giả Nguyễn Trãi và tác phẩm Bình Ngô đại cáo  - Giới thiệu về vấn đề cần nghị luận: Bình Ngô đại cáo vừa có giá trị của một bản tuyên ngôn độc lập của dân tộc, vừa là bản tuyên ngôn nhân đạo và hoà bình của nước ta. | 0.5  0.5 | |
| **2.TB** | **2.1. *Bình Ngô đại cáo* là Tuyên ngôn độc lập lần thứ hai của nước Đại Việt** | **3.0** | |
|  | - Trong lịch sử dân tộc, bài thơ Nam quốc sơn hà (Lý Thường Kiệt) được đánh giá là bản Tuyên ngôn độc lập đầu tiên. Tiếp theo Nam quốc sơn hà, tác phẩm Bình Ngô đại cáo của Nguyễn Trãi chính là Tuyên ngôn độc lập lần thứ hai trong lịch sử nước ta. | 1.5 | |
| - Bình Ngô đại cáo thể hiện một nhận thức toàn diện, sâu sắc về quyền dân tộc, quốc gia, thể hiện ý thức tự cường, tự chủ của dân tộc Đại Việt. | 1.5 | |
| + Toàn diện vì ngoài hai yếu tố lãnh thổ, chủ quyền (đã nêu trong Nam quốc sơn hà), còn thêm những yếu tố cơ bản, quan trọng khác: văn hiến, phong tục, lịch sử : "Như nước Đại Việt ta từ trước ... Song hào kiệt đời nào cũng có"  + Sâu sắc vì coi văn hiến, lịch sử là hạt nhân cơ bản để xác định độc lập dân tộc của Đại Việt, đặt dân tộc ta sánh ngang với phương Bắc - đều làm "đế" một phương, tự hào vì có lịch sử và văn hiến lâu đời. | 1.0  0.5 | |
|  | **2.2. *Bình Ngô đại cáo* là bản Tuyên ngôn nhân đạo:** | **2.5** | |
|  | - Tư tưởng nhân nghĩa sáng ngời việc gì yên dân nên làm, kẻ bạo ngược hại dân nên trừ đã được nêu cao như là mục đích của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn: *Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân/ Quân điếu phạt trước lo trừ bạo* | 1.0 | |
| - Tư tưởng nhân nghĩa đã trở thành phương châm chiến đấu của cuộc khởi nghĩa: *Đem đại nghĩa để thắng hung tàn/ Lấy chí nhân để thay cường bạo.* | 0.5 | |
| - Tư tưởng nhân đạo tha thiết thể hiện trong nỗi đau xót trước thảm hoạ của nhân dân, là bản cáo trạng đanh thép về tội ác của quân xâm lược "Vừa rồi nhân họ Hồ chính sự phiền hà .... Lẽ nào thần dân chịu được"; mở đường "hiếu sinh" cho hàng chục vạn quân giặc khi đã thất bại đầu hàng "Thần vũ chẳng giết hại .... chân run". | 1.0 | |
|  | **2.3.** ***Bình Ngô đại cáo* còn là bản tuyên ngôn hoà bình của nhà nước Đại Việt:** | **2.0** | |
|  | - Nêu cao khát vọng hoà bình của dân tộc Đại Việt, chủ trương hoà hiếu giữa hai quốc gia, dân tộc: "Họ đã tham sống sợ chết ... nhân dân nghỉ sức" | 1.0 | |
| – Bài cáo kết thúc bằng việc mở ra một thời kì mới của đất nước trong hoà bình, độc lập, thể hiện ước vọng và niềm tin vào tương lai của đất nước: "Xã tắc từ đây ... vết nhục nhã sạch làu". | 1.0 | |
|  | **2.4**. Nghệ thuật văn chính luận đạt đến trình độ mẫu mực, cổ điển | **2.0** | |
|  | - Cấu trúc tác phẩm hoàn chỉnh: bố cục, hệ thống ý cân đối, chặt chẽ; có sự liền mạch, nhất quán trong hồi văn, giọng văn.  - Khả năng sáng tạo hình tượng đa dạng, phong phú, biến hoá.  - Sự kết hợp đa dạng nhiều bút pháp: bút pháp chính luận với miêu tả, tái hiện lịch sử, bút pháp trữ tình với bút pháp anh hùng ca.  - Ngôn ngữ phong phú, đặc sắc. Câu văn biền ngẫu linh hoạt, tạo ra nhịp điệu phù hợp với cảm xúc từng đoạn. | 0.5  0.5  0.5  0.5 | |
|  | **2.5. Giá trị tư tưởng to lớn của tác phẩm** | **0.5** | |
|  | - Là sự kết tinh tư tưởng của lịch sử, của thời đại, đồng thời là tầm cao tư tưởng của Nguyễn Trãi.  - Nhân vật toàn tài, kiệt xuất nhất của lịch sử phong kiến Việt Nam | 0.25  0.25 | |
| **3.KL** | - Đánh giá tài năng của Nguyễn Trãi qua tác phẩm Bình Ngô đại cáo  - Nêu cảm nghĩ của bản thân về tác phẩm, ý nghĩa lớn lao và tầm ảnh hưởng của tác phẩm | 0.5  0.5 | |

*\*Lưu ý: Trên đây chỉ là những định hướng, HS có thể có những cảm nhận riêng nhưng ND trình bày chặt chẽ, có cơ sở thuyết phục, giám khảo linh hoạt cho điểm phù hợp, khuyến khích bài viết sáng tạo.*

**Cách cho điểm câu 2:**

- §iÓm 11-12:Đ¸p øng tèt c¸c yªu cÇu trªn, lËp luËn chÆt chÏ, cã giäng ®iÖu riªng

- §iÓm 9-10 : Đ¸p øng c¬ b¶n c¸c ý trªn, m¾c vµi lçi diÔn ®¹t

- §iÓm 7-8:Tr×nh bµy h¬n nöa c¸c ý trªn,m¾c lçi diÔn ®at,lçi chÝnh t¶

- §iÓm 5-6:. Tr×nh bµy 1/2 sè ý trªn, m¾c nhiÒu lçi diÔn ®¹t, lçi chÝnh t¶

- §iÓm 3-4: Tr×nh bµy 1/3 sè ý trªn, m¾c nhiÒu lçi diÔn ®¹t, lçi chÝnh t¶

- §iÓm 1-2: YÕu kiÕn thøc, sai kÜ n¨ng

- §iÓm 0: l¹c ®Ò.

................... Hết ....................